

Số: 35/2024/QĐST- HNGĐ

Hải Dương, ngày 27 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Thúy Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương: Bà Phan Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên, tham gia phiên họp.

Ngày 27 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 213/2024/TLST-HNGĐ ngày 24/4/2024, về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*". Theo Quyết định mở phiên họp số 191/2024/QĐMPH-HNGĐ ngày 13/5/2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* Người yêu cầu:

1. Chị **Cao Thị P**, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương.

2. Anh **Đông Bá N**, sinh năm 1997.

Địa chỉ trước khi xuất cảnh: KDC Khê Khẩu, phường Văn Đức, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Hiện ở: Đài Loan.

(Chị P, anh N đều có quan điểm đề nghị giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai, đơn đề nghị giải quyết vắng mặt của chị Cao Thị P và anh Đông Bá N cùng các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện :

Về quan hệ hôn nhân : Trước khi đăng ký kết hôn, chị và anh N đều có thời gian lao động tại Đài Loan, hai bên được tự do tìm hiểu, đầu năm 2023 thì về Việt Nam đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường V, thành phố C, tỉnh Hải Dương ngày 19/01/2023. Hai bên chưa tổ chức cưới theo phong tục tập quán, sau đó cả hai tiếp tục sang Đài Loan lao động. Vợ chồng sống hòa thuận,

hạnh phúc một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm, không tìm được tiếng nói chung. Tháng 9/2023 chị P về Việt Nam và không có ý định sang Đài Loan lao động, đoàn tụ cùng chồng. Nay chị P và anh N đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, hai bên thống nhất làm đơn ly hôn, đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị.

Về quan hệ con chung: Chị P, anh N không có con chung, ly hôn không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị P, anh N xác định không có, ly hôn không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về lệ phí ly hôn: Chị P tự nguyện chịu cả lệ phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Do anh N đang lao động ở Đài Loan nên ủy quyền cho chị P giao và nhận văn bản tại Tòa án. Chị P đồng ý nhận ủy quyền, sau khi nhận các văn bản tố tụng, chị P đã thông tin cho anh N biết. Anh N vẫn giữ nguyên quan điểm như đã trình bày, đồng thời đề nghị giải quyết vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu quan điểm: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, thư ký và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ việc: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy mâu thuẫn giữa chị Cao Thị P và anh Đồng Bá N đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị P và anh N. Chị P phải chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị Cao Thị P có địa chỉ tại Thôn A, xã T, huyện T, tỉnh Hải Dương. Anh Đồng Bá N có địa chỉ trước khi xuất cảnh tại KDC K, phường V, thành phố C, tỉnh Hải Dương. Hiện anh N đang lao động tại Đài Loan, do vậy vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

Tài liệu anh N gửi về Việt Nam gồm đơn xin ly hôn, giấy ủy quyền, đơn xin giải quyết vắng mặt chưa được xác nhận của cơ quan có thẩm quyền. Tòa án đã trưng cầu giám định, tại kết luận giám định số 1302/KL-KTHS ngày 08 tháng 5 năm 2024 của phòng K Công an thành phố H kết luận: Các dấu vân tay ký hiệu A1, A3, A5 trên các tài liệu giám định với dấu vân tay in tương ứng tại ô

ngón trỏ trái, các dấu vân tay ký hiệu A2, A4, A6 trên các tài liệu giám định với dấu vân tay in tương ứng tại ô ngón trỏ phải trên 01 bản sao chứng thực Căn cước công dân số 030097011144 mang tên Đồng Bá N, sinh ngày 29/01/1997; Nơi thường trú: Khê Khẩu, Văn Đ, Chí L, Hải Dương, cấp ngày 09/02/2023 là của cùng một người. Do vậy có căn cứ xác định các văn bản nêu trên là của anh N.

Anh N, chị P đều có quan điểm đề nghị giải quyết vắng mặt, nên căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án quyết định mở phiên họp vắng mặt các đương sự.

[2]. *Về nội dung:*

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Cao Thị P và anh Đồng Bá N được tự do tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường V, thành phố C, tỉnh Hải Dương ngày 19/01/2023, do vậy hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn. Tháng 9/2023 chị P về Việt Nam, anh N vẫn ở Đài Loan làm việc, mỗi người sống một nơi dẫn đến bất đồng quan điểm, hai bên không tìm được tiếng nói chung. Nay chị P, anh N đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và cùng có đơn đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương công nhận sự thuận tình ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị P và anh N đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh chị.

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị Cao Thị P và anh Đồng Bá N đều xác định không có, không đề nghị giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[3]. *Về lệ phí:* Chấp nhận sự tự nguyện của chị Cao Thị Phương c toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 1 Điều 37, Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Cao Thị P với anh Đồng Bá N.

2. Về lệ phí: Chị Cao Thị P tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) lệ phí giải quyết việc dân sự, được đối trừ với số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000648 ngày 24 tháng 4 năm 2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương. Chị P đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- UBND phường Văn Đức;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp

Nguyễn Thị Thu Hiền